

Bản án số: 75/2025/HS-PT
Ngày 18/8/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Toại.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Mỹ Giang;

Bà Dương Thị Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Huy Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 78/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 do có kháng cáo của các bị cáo Tăng Thị Kim T, Phạm Thị T1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi).

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Tăng Thị Kim T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1981 tại tỉnh Quảng Ngãi; Căn cước công dân số: 051181016522; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là xã N, tỉnh Quảng Ngãi); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Tăng Ngọc T2 và con bà Nguyễn Thị T3; chồng: Phạm Văn T4; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2024 đến ngày 26/4/2024 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Phạm Thị T1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1965 tại tỉnh Quảng Ngãi; Căn cước công dân số: 051165006619; nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là xã N, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 2/12; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Tấn Q (chết) và con bà Trần Thị L (chết);

chồng: Nguyễn T5; con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995; tiền án: Không; tiền sự:

Tiền sự: Có 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 22/8/2023 bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 6.250.000 đồng về hành vi chứa chấp đánh bạc, đã nộp phạt xong ngày 22/8/2023;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2024 đến ngày 26/4/2024 thay đổi biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 ngày 11/03/2024, Phòng C2 Công an tỉnh Q phối hợp với Công an huyện tư N và Công an thị trấn S phát hiện tại G thuộc tổ dân phố V, thị trấn S, huyện T có nhiều đối tượng đang đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa, bắt quả tang 04 đối tượng đang tham gia đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền gồm: Nguyễn Hữu Duy C, Nguyễn Tấn Q1, Tăng Thị Kim T, Phạm Thị T1, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 33.400.000 đồng; thu giữ trên người của các đối tượng số tiền 66.330.000 đồng (trong đó thu giữ của Nguyễn Hữu Duy C số tiền 57.450.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Tấn Q1 số tiền 5.500.000 đồng, thu giữ của Tăng Thị Kim T số tiền 2.600.000 đồng, thu giữ của Phạm Thị T1 số tiền 780.000 đồng); một bộ chắn, đĩa bằng sứ; 04 đồng vị được cắt ra từ bộ bài tây; 02 chiếc chiếu, 06 ghế nhựa, 02 bóng đèn tích điện, 01 xe mô tô màu đỏ-đen mang biển kiểm soát 76B1 – 233.12 của bà Nguyễn Thị Kim C1; 01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh mang biển kiểm soát 59L1 – 265.81(không xác định chủ sở hữu); 01 điện thoại di động hiệu Samsung A52, màu đen, số IMEI 1: 350346450373371, số IMEI 2: 350895260373377, bên trong có gắn số thuê bao số 84966895902 của Nguyễn Hữu Duy C; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, màu xám, số IMEI 1: 355693070660983, số IMEI 2: 35569307066098, bên trong có gắn số thuê bao số 84373161931 của Nguyễn Tấn Q1; 01 điện thoại di động (loại bàn phím), màu vàng đồng của Phạm Thị T1. Ngoài ra còn 5 người tại thời điểm bắt quả tang gồm: Bà Trần Thị Bích N1, ông Tạ Đình D, bà Nguyễn Thị Kim C1, Nguyễn Thị Minh T6, Nguyễn Thị T7.

Cách thức đánh bạc, người xóc đĩa ngồi giữa phần đầu chiếc chiếu, bên tay trái của người xóc đĩa là bên lẻ, bên tay phải của người xóc đĩa là bên chẵn; người tham gia đánh bạc ngồi hoặc đứng xung quanh theo chiếc chiếu. Người xóc đĩa cầm chắn và đĩa bên trong có 04 đồng vị cắt ra từ lá bài Tây để xóc nhiều lần rồi đặt xuống chiếu để cho những người tham gia đánh bạc bắt đầu đặt cược; người tham gia đánh bạc đặt tiền bên tay phải của người xóc đĩa là bên chẵn, đặt bên tay trái của người xóc đĩa là bên lẻ, sau khi đặt xong thì người xóc đĩa mở chắn ra và tùy thuộc vào kết quả chẵn hay lẻ mà ăn tiền của người thua

chung tiền cho người thắng, nếu người xóc đĩa không mở chắn thì người tham gia đánh bạc mở chắn để thắng thua với những người đánh bạc còn lại.

Quá trình điều tra được xác định như sau:

- Nguyễn Hữu Duy C: Khoảng 20 giờ ngày 11/3/2024, C đón xe Taxi đến sông bạc để tham gia đánh bạc, khi đi C mang theo số tiền 50.000.000 đồng, C sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc; C đánh nhiều ván, mỗi ván đánh từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, ván cuối C chuẩn bị đánh thì bị bắt quả tang; thu giữ trên người của C số tiền 57.450.000 đồng; quá trình đánh bạc C thắng số tiền 7.450.000 đồng.

- Nguyễn Tấn Q1: Khoảng 20 giờ ngày 11/3/2024, Q1 đi nhờ xe của một người đi đường đến sông bạc, khi đi Q1 mang theo số tiền 6.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc; Q1 đánh 01 ván cuối cùng số tiền 500.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang; thu giữ trên người của Q1 số tiền 5.500.000 đồng.

- Tăng Thị Kim T: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 11/3/2024, T đến nhà bị cáo Phạm Thị T1, nghe T1 kể ở dưới G thuộc tổ dân phố V, thị trấn S, huyện T có đánh xóc đĩa thắng thua bằng tiền, nên cả hai rủ nhau thuê xe Taxi đến sông bạc, khi đi T mang theo số tiền 3.000.000 đồng, T sử dụng hết số tiền mang theo vào mục đích đánh bạc; T đánh 08 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng ván cuối Tuyến đánh số tiền 50.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang; thu giữ trên người của T số tiền 2.600.000 đồng; quá trình đánh bạc T thua 350.000 đồng.

- Phạm Thị T1 đi cùng Tăng Thị Kim T đến sông bạc, khi đi T1 mang theo số tiền 500.000 đồng, T1 trả tiền xe Taxi 70.000 đồng, còn lại 430.000 đồng, T1 sử dụng hết vào mục đích đánh bạc; T1 đánh nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, ván cuối T1 đánh số tiền 50.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang; thu giữ trên người T1 số tiền 780.000 đồng; quá trình đánh bạc T1 thắng số tiền 350.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 99.730.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Quảng Ngãi) quyết định:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây viết tắt là: Bộ luật hình sự);

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T1 phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T1 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/03/2024 đến ngày 26/03/2024.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, khoản 1 Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tăng Thị Kim T phạm tội “*Đánh bạc*”;

Xử phạt bị cáo Tăng Thị Kim T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/03/2024 đến ngày 26/03/2024.

Ngoài ra, còn tuyên về phần tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Duy C, Nguyễn Tấn Q1; biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17/3/2025, bị cáo Tăng Thị Kim T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 17/6/2025, bị cáo T kháng cáo bổ sung xin hưởng án treo và giao nộp bổ sung tình tiết mới là Giấy khen của UBND xã H về khen thưởng đã có thành tích trong việc thực hiện “*Guarage người tốt, việc tốt*”. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 17/3/2025, bị cáo Phạm Thị T1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:

- *Về tội danh*: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Tăng Thị Kim T và Phạm Thị T1 về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Thị T1*: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo Tăng Thị Kim T 03 (ba) năm tù về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi).

- *Xét kháng cáo của bị cáo Tăng Thị Kim T*: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo Tăng Thị Kim T 03 (ba) năm về tội “*Đánh bạc*” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít, chỉ có 3.000.000 đồng nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và đảm bảo phòng ngừa chung cho xã hội. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi) về phần hình phạt đối với bị cáo T, giữ nguyên mức hình phạt 03 năm tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của các bị cáo:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/03/2024, tại G thuộc tổ dân phố V, thị trấn S, huyện T (nay là xã V), tỉnh Quảng Ngãi các bị cáo Tăng Thị Kim T, Phạm Thị T1 cùng với Nguyễn Hữu Duy C, Nguyễn Tấn Q1 có hành đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa (đánh chắn lẻ) bị Phòng C2 - Công an tỉnh Q phối hợp với Công an huyện tư N2 và Công an thị trấn S bắt quả tang, tang vật thu giữ tại hiện trường, gồm có: Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 33.400.000 đồng; thu giữ trên người của các đối tượng số tiền 66.330.000 đồng, trong đó: Thu giữ của Nguyễn Hữu Duy C số tiền 57.450.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Tấn Q1 số tiền 5.500.000 đồng, thu giữ của Tăng Thị Kim T số tiền 2.600.000 đồng, thu giữ của Phạm Thị T1 số tiền 780.000 đồng; một bộ chắn, đĩa bằng sứ; 04 đồng vị được cắt ra từ bộ bài tây; 02 chiếc chiếu, 06 ghế nhựa, 02 bóng đèn tích điện và một số phương tiện, điện thoại khác.

Lời khai của các bị cáo Tăng Thị Kim T, Phạm Thị T1 phù hợp với tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, lời khai Nguyễn Hữu Duy C và Nguyễn Tấn Q1, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: các bị cáo Tăng Thị Kim T, Phạm Thị T1 cùng với Nguyễn Hữu Duy C, Nguyễn Tấn Q1 có hành đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa (đánh chắn lẻ), trong đó;

Bị cáo Tăng Thị Kim T mang theo số tiền 3.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, T đánh 08 ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, quá trình đánh bạc bị cáo T thua 350.000 đồng, còn lại mang theo trên người số tiền 2.600.000 đồng.

Bị cáo Phạm Thị T1 mang theo số tiền 500.000 đồng, trả tiền xe Taxi 70.000 đồng, còn lại 430.000 đồng dùng vào việc đánh bạc; bị cáo T1 đánh nhiều ván, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, quá trình đánh bạc bị cáo T1 thắng số tiền 350.000 đồng, tổng cộng bị cáo T1 mang theo trên người số tiền 780.000 đồng.

Đối với Nguyễn Hữu Duy C mang theo số tiền 50.000.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, C đánh nhiều ván, mỗi ván đánh từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, quá trình đánh bạc C thắng số tiền 7.450.000 đồng, tổng số tiền thu giữ trên người Cảnh là 57.450.000 đồng.

Đối với Nguyễn Tấn Q1 mang theo số tiền 6.000.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, Q1 đánh 01 ván cuối cùng số tiền 500.000 đồng chưa có kết quả thắng thua thì bị bắt quả tang; thu giữ trên người của Q1 số tiền 5.500.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo Tăng Thị Kim T, Phạm Thị T1 cùng với Nguyễn Hữu Duy C, Nguyễn Tấn Q1 dùng vào việc đánh bạc là 99.730.000 đồng.

Các bị cáo Tăng Thị Kim T, Phạm Thị T1 là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa (đánh chắn lẻ) là vi phạm pháp luật, vì muốn thu lợi bất chính các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Tăng Thị Kim T, Phạm Thị T1 về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Thị T1, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng, ngày 22/8/2023 bị cáo T1 bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 6.250.000 đồng về hành vi chứa chấp đánh bạc, chưa hết thời gian được xem là chưa bị xử lý hành chính, nhưng bị cáo không biết ăn năn hối cải, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo Phạm Thị T1 03 (ba) năm tù về tội “*Đánh bạc*” là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị T1.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Tăng Thị Kim T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, xử phạt bị cáo bị cáo Tăng Thị Kim T 03 (ba) năm tù về tội “*Đánh bạc*” là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo được UBND xã H tặng Giấy khen vì có thành tích trong việc thực hiện “*Guồng người tốt, việc tốt*”, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được áp dụng thêm cho bị cáo. Bị cáo T phạm tội lần đầu, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự; hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và đảm bảo phòng ngừa chung cho xã hội. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi) về phần hình phạt đối với bị cáo T.

[4] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Tăng Thị Kim T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Phạm Thị T1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng.

[6] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.1 Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị T1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi) về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị T1.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị T1 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/03/2024 đến ngày 26/03/2024.

1.2 Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Tăng Thị Kim T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2025/HS-ST ngày 17/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Quảng Ngãi) về phần hình phạt đối với bị cáo Tăng Thị Kim T.

Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tăng Thị Kim T 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 05 (năm) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 18/8/2025).

Giao bị cáo Tăng Thị Kim T cho Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Quảng Ngãi giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù

của bản án này và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

2. *Về án phí:* Bị cáo Tăng Thị Kim T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Phạm Thị T1 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- CQĐT - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND Khu vực 4;
- Phòng THADS Khu vực 4;
- UBND xã Nghĩa Hành;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Quang Toại